

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HỒ SƠ

QUẢN LÝ CÔNG TÁC PCCC

Tên cơ sở : TRƯỜNG THCS HÀN THUYÊN

Chủ quản : UBND PHƯỜNG NAM ĐỊNH

Địa chỉ : Số 27 đường Trần Bích San - P Nam Định

Email: thcs.hanthuyen.nd@gmail.com

Nam Định, ngày 05 tháng 01 năm 2026

Số: 05A/QĐ-HT

Nam Định, ngày 05 tháng 01 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc kiện toàn Ban chỉ huy phòng cháy và chữa cháy năm 2026

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG THCS HÀN THUYỀN

Căn cứ Luật Phòng cháy và chữa cháy ngày 29 tháng 6 năm 2001; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy ngày 22 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 83/2017/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định về công tác cứu nạn, cứu hộ của lực lượng phòng cháy và chữa cháy;

Căn cứ Nghị định số 136/2021/NĐ-CP ngày 24 tháng 11 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy và chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy;

Căn cứ Thông tư 149/2021/TT-BCA, ngày 31/12/2021 của Bộ Công an quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật phòng cháy và chữa cháy;

Căn cứ tình hình thực tế về công tác PCCC của cơ sở.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều I: Nay thành lập Ban chỉ huy PCCC cơ sở Trường THCS Hàn Thuyên P Nam Định gồm 16 ông (bà) có tên trong danh sách (Kèm theo).

Điều II: Ban chỉ huy PCCC cơ sở có nhiệm vụ:

1. Chỉ đạo đội PCCC cơ sở tổ chức hoạt động phòng cháy chữa cháy, tuyên truyền huấn luyện nghiệp vụ PCCC, lập và thực tập phương án chữa cháy của cơ sở, quản lý trang thiết bị PCCC, dự trù kinh phí cho hoạt động PCCC hàng năm.

2. Tổ chức huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ về phòng cháy và chữa cháy, tham gia các hoạt động PCCC khi có yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

3. Chỉ đạo đề xuất việc ban hành quy định, nội quy an toàn về phòng cháy và chữa cháy. Tổ chức lập và lưu giữ hồ sơ về PCCC của cơ sở theo quy định.

4. Chỉ đạo sơ kết, tổng kết các hoạt động về PCCC của cơ sở, kiểm tra, đôn đốc việc chấp hành các quy định về PCCC, khen thưởng, kỷ luật những trường hợp vi phạm các quy định về PCCC.

Điều III: Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Các Ông (bà) có tên tại Điều I và các bộ phận có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- UBND PHƯỜNG NAM ĐỊNH(b/c);
- Phòng CS PC&CC số 15 (b/c);
- Như Điều III (t/h);
- Lưu VT./.



HIỆU TRƯỞNG
NGUYỄN THỊ HẠNH QUYÊN

DANH SÁCH
BAN CHỈ HUY PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY
TRƯỜNG THCS HÀN THUYỀN

*(Ban hành kèm theo QĐ số:05A./QĐ-HT ngày 05 tháng 01 năm 2026
của Hiệu trưởng Trường THCS Hàn Thuyền)*

STT	Họ và tên	Chức vụ công tác	Phân công nhiệm vụ
1	Nguyễn Thị Hạnh Quyên	Hiệu trưởng	Trưởng ban
2	Hoàng Văn Thành	Phó Hiệu trưởng	Phó Trưởng ban
3	Trần Thị Phương Loan	Phó Hiệu trưởng	Phó Trưởng ban
4	Bùi Thị Thu Hằng	Bí thư Đoàn TNCS	Thành viên
5	Nguyễn Mai Anh	Tổng Phụ trách đội	Thành viên
6	Lưu Thị Lơ	Tổ trưởng tổ Toán	Thành viên
7	Trần Thị Thanh Hương	Tổ trưởng tổ Văn	Thành viên
8	Hoàng Thị Kim Oanh	Tổ trưởng tổ Anh	Thành viên
9	Đoàn Thị Phượng	Tổ trưởng tổ Thực nghiệm	Thành viên
10	Hoàng Thị Hải Yến	Tổ trưởng tổ HĐNG	Thành viên
11	Bùi Thị Mầu	Kế toán	Thành viên
12	Bùi Thị Tuyết Thanh	Văn phòng	Thành viên
13	Trần Hữu Đức	Nhân viên Bảo vệ	Thành viên
14	Nguyễn Văn Chương	Nhân viên Bảo vệ	Thành viên
15	Lê Văn Bình	Nhân viên Bảo vệ	Thành viên
16	Nguyễn Xuân Thùy	Nhân viên Bảo vệ	Thành viên

Số: 05B/QĐ-HT

Nam Định, ngày 05 tháng 01 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CỦA HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG THCS HÀN THUYÊN
Về việc Quy định trách nhiệm trong công tác phòng cháy và chữa cháy

Căn cứ Luật Phòng cháy và chữa cháy ngày 29 tháng 6 năm 2001; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy ngày 22 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 83/2017/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định về công tác cứu nạn, cứu hộ của lực lượng phòng cháy và chữa cháy;

Căn cứ Nghị định số 136/2021/NĐ-CP ngày 24 tháng 11 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy và chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy;

Căn cứ Thông tư 149/2021/TT-BCA, ngày 31/12/2021 của Bộ Công an quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật phòng cháy và chữa cháy;

- Căn cứ tình hình thực tế về công tác PCCC của cơ sở.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Nay quy định chế độ trách nhiệm về công tác phòng cháy và chữa cháy (PCCC) tại Trường THCS Hàn Thuyên, P Nam Định như sau: PCCC là trách nhiệm, nghĩa vụ của mọi cán bộ công nhân viên trong Trường THCS Hàn Thuyên, P Nam Định và khách đến liên hệ công tác, chịu trách nhiệm trước Hiệu trưởng và pháp luật về công tác PCCC, đảm bảo an toàn khu vực được giao quản lý và thực hiện tốt nhiệm vụ an toàn cháy, nổ chung của cơ sở.

Điều 2: Trên cơ sở chương trình, kế hoạch và những quy định về công tác phòng cháy và chữa cháy của Nhà nước và trường THCS Hàn Thuyên, P Nam Định đã ban hành, các bộ phận và mọi cán bộ công nhân viên trong trường có trách nhiệm thực hiện tốt và đảm bảo an toàn PCCC.

Số: 05C/QĐ-HT

Nam Định, ngày 05 tháng 01 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CỦA HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG THCS HÀN THUYÊN
Về việc thành lập Đội phòng cháy và chữa cháy cơ sở

Căn cứ Luật Phòng cháy và chữa cháy ngày 29 tháng 6 năm 2001; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy ngày 22 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 83/2017/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định về công tác cứu nạn, cứu hộ của lực lượng phòng cháy và chữa cháy;

Căn cứ Nghị định số 136/2021/NĐ-CP ngày 24 tháng 11 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy và chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy;

Căn cứ Thông tư 149/2021/TT-BCA, ngày 31/12/2021 của Bộ Công an quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật phòng cháy và chữa cháy;

Căn cứ tình hình thực tế về công tác PCCC của cơ sở;

Theo đề nghị của cán bộ, giáo viên, nhân viên trường THCS Hàn Thuyên.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều I: Nay thành lập Đội PCCC cơ sở Trường THCS Hàn Thuyên, P Nam Định gồm có 22 người (*có sách kèm theo*).

Điều II: Đội PCCC cơ sở có nhiệm vụ:

1. Đề xuất việc ban hành quy định, nội quy an toàn về phòng cháy và chữa cháy.
2. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp luật và kiến thức phòng cháy chữa cháy; xây dựng phong trào quần chúng tham gia phòng cháy và chữa cháy.
3. Kiểm tra, đôn đốc việc chấp hành các quy định, nội quy an toàn về phòng cháy và chữa cháy.

4. Tổ chức huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ phòng cháy và chữa cháy.

5. Xây dựng phương án, chuẩn bị lực lượng, phương tiện và thực hiện nhiệm vụ chữa cháy khi có cháy xảy ra; tham gia chữa cháy ở địa phương, cơ sở khác khi có yêu cầu.

Điều III: Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Các Ông (bà) có tên tại Điều I và các bộ phận có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT TPND(b/c);
- Phòng CS PC&CC (b/c);
- Như Điều I (t/h);
- Lưu VT.



HIỆU TRƯỞNG

**HIỆU TRƯỞNG
NGUYỄN THỊ HẠNH QUYÊN**

DANH SÁCH
ĐỘI PHÒNG CHÁY CHỮA CHÁY CƠ SỞ
TRƯỜNG THCS HÀN THUYÊN NAM ĐỊNH

(Ban hành kèm theo quyết định số: 05C/QĐ-HT, ngày 05 tháng 1 năm 2026)

TT	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Bộ phận công tác	Chức danh
1.	Nguyễn Thị Hạnh Quyên	1970	Nữ	Đội trưởng	Hiệu trưởng
2.	Hoàng Văn Thành	1982	Nam	Đội phó	P. hiệu trưởng
3.	Trần Thị Phương Loan	1977	Nữ	Đội phó	P. hiệu trưởng
4.	Bùi Thị Thu Hằng	1981	Nữ	Thành viên	GV
5.	Nguyễn Mai Anh	1977	Nữ	Thành viên	GV
6.	Lưu Thị Lơ	1977	Nữ	Thành viên	GV
7.	Trần Thị Thanh Hương	1974	Nữ	Thành viên	GV
8.	Hoàng Thị Kim Oanh	1972	Nữ	Thành viên	GV
9.	Đoàn Thị Phụng	1967	Nữ	Thành viên	GV
10.	Hoàng Thị Hải Yến	1979	Nữ	Thành viên	GV
11.	Bùi Thị Màu	1976	Nữ	Thành viên	Kế toán
12.	Bùi Thị Tuyết Thanh	1986	Nữ	Thành viên	Văn phòng
13.	Nguyễn Xuân Khôi	1986	Nam	Thành viên	GV
14.	Trần Quốc Bảo	1993	Nam	Thành viên	GV
15.	Vũ Văn Mạnh	1983	Nam	Thành viên	GV
16.	Vũ Văn Tường	1979	Nam	Thành viên	GV
17.	Nguyễn Phúc Trình	1983	Nam	Thành viên	GV
18.	Nguyễn Quang Phát	1979	Nam	Thành viên	GV
19.	Trần Hữu Đức	1961	Nam	Đội phó	TT Bảo vệ
20.	Lê Văn Bính	1956	Nam	Thành viên	Bảo vệ
21.	Nguyễn Văn Chương	1956	Nam	Thành viên	Bảo vệ
22.	Nguyễn Xuân Thuỳ	1958	Nam	Thành viên	Bảo vệ

Số:05D/QĐ-HT

Nam Định, ngày 05 tháng 01 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

CỦA HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG THCS HÀN THUYÊN

Về việc ban hành Nội quy phòng cháy và chữa cháy

Căn cứ Luật Phòng cháy và chữa cháy ngày 29 tháng 6 năm 2001; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy ngày 22 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 83/2017/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định về công tác cứu nạn, cứu hộ của lực lượng phòng cháy và chữa cháy;

Căn cứ Nghị định số 136/2021/NĐ-CP ngày 24 tháng 11 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy và chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy;

Căn cứ Thông tư 149/2021/TT-BCA, ngày 31/12/2021 của Bộ Công an quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật phòng cháy và chữa cháy;

Căn cứ tình hình thực tế về công tác PCCC của cơ sở;

Theo đề nghị của cán bộ, giáo viên, nhân viên Trường THCS Hàn Thuyên.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều I: Nay ban hành kèm theo Quyết định này: Nội quy phòng cháy chữa cháy cơ quan, nội quy sử dụng điện, nội quy phòng cháy kho vật tư (có các nội quy kèm theo).

Điều II: Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Toàn thể cán bộ công nhân viên trong Trường THCS Hàn Thuyên, P Nam Định chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhân:

- Phòng GD&ĐT TPND(b/c);
- Phòng CS PC&CC (b/c);
- Như Điều II (t/h);
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG



HIỆU TRƯỞNG
NGUYỄN THỊ HẠNH QUYÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NỘI QUY PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY

(Ban hành kèm theo quyết định số: 05D/QĐ-HT, ngày 05 tháng 01 năm 2026)

Để bảo đảm an toàn tính mạng, tài sản và trật tự an ninh trong cơ quan, Trường THCS Hàn Thuyên quy định nội quy phòng cháy chữa cháy như sau:

Điều 1: Phòng cháy và chữa cháy là nghĩa vụ và trách nhiệm của toàn thể cán bộ, công nhân viên chức, kể cả những người khách đến quan hệ công tác.

Điều 2: Cấm sử dụng lửa, củi, đun nấu, hút thuốc trong kho và nơi cấm lửa.

Điều 3: Cấm câu, mắc, sử dụng điện tùy tiện, hết giờ làm việc phải kiểm tra và tắt đèn quạt và các thiết bị điện khác trước khi ra về. Không:

- Dùng các vật liệu dẫn điện khác thay cầu chì.
- Dùng dây điện cắm điện trực tiếp vào ổ cắm.
- Để các chất dễ cháy gần cầu chì, bảng điện và dây dẫn điện.
- Để xăng, dầu và các chất dễ cháy trong phòng làm việc.
- Sử dụng bếp điện bằng dây may - so, thắp hương trong phòng làm việc.

Điều 4: Sắp xếp vật tư, hàng hoá, phương tiện trong kho phải để gọn gàng, sạch sẽ, xếp riêng từng loại có khoảng cách ngăn cháy, xa mái, xa tường để tiện kiểm tra và cứu chữa khi cần thiết.

Điều 5: Khu vực để ô tô, xe máy phải gọn gàng, có lối đi lại, khi đỗ xe phải hướng đầu xe ra ngoài.

Điều 6: Không để các chướng ngại vật trên các lối đi lại, hành lang, cầu thang.

Điều 7: Phương tiện dụng cụ chữa cháy phải để nơi dễ thấy, dễ lấy và thường xuyên kiểm tra bảo dưỡng theo quy định, không ai được lấy sử dụng vào việc khác.

Điều 8: Tập thể, cá nhân nào thực hiện tốt quy định này sẽ được khen thưởng, nếu vi phạm thì tùy thuộc mức độ mà bị xử lý theo quy định của pháp luật./.



HIỆU TRƯỞNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NỘI QUY SỬ DỤNG ĐIỆN

(Ban hành kèm theo quyết định số:05D/QĐ-HT, ngày 05 tháng 1 năm 2026)

Điều I: Toàn thể cán bộ công nhân viên trong Trường THCS Hàn Thuyên phải thực hiện tiết kiệm điện ở nơi mình làm việc. Đi ra ngoài, hết giờ làm việc hoặc trước khi ra về phải cắt điện đối với mọi thiết bị tiêu thụ điện.

Điều II: Cấm dùng các đồ điện cá nhân để đun nấu, sưởi sấy...thường xuyên kiểm tra an toàn điện để tránh các sự cố gây cháy nổ do điện. Cấm để trang thiết bị điện phát nhiệt gần đồ vật dễ cháy, nổ.

Điều III: Không được tự ý làm thay đổi hệ thống điện, bộ phận nào có nhu cầu sử dụng điện như chiếu sáng, ổ cắm hoặc dùng thêm thiết bị điện có công suất lớn phải báo cáo người có trách nhiệm bố trí thợ sửa chữa.

Điều IV: Các trang thiết bị điện phải được kiểm tra, bảo trì theo quy định, bảo đảm tiêu chuẩn an toàn về điện và không gây nguy hiểm cho người sử dụng. Các nhánh đường dây dẫn điện phải bảo đảm các điều kiện về an toàn điện, mỹ quan và không cản trở hoạt động của các phương tiện giao thông, cứu thương, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ.

Điều V: Khi hệ thống điện có sự cố chập, cháy, mất điện, không được tự ý sửa chữa, phải cắt điện và báo cáo ngay cho người người có trách nhiệm đến sửa chữa. Cá nhân sử dụng điện có trách nhiệm tổ chức kiểm tra an toàn hệ thống điện của mình, kịp thời phát hiện và ngăn ngừa nguy cơ gây sự cố, tai nạn về điện.

Trên đây là quy định việc sử dụng điện, mọi người phải nghiêm túc thực hiện. Ai vi phạm để xảy ra các sự cố về điện tùy theo mức độ nặng nhẹ sẽ bị xử lý theo qui định hiện hành.



HIỆU TRƯỞNG

HIỆU TRƯỞNG

NGUYỄN THỊ HẠNH QUYÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NỘI QUY PHÒNG CHÁY KHO VẬT TƯ

(Ban hành kèm theo quyết định số:05D/QĐ-HT, ngày 05 tháng 1 năm 2026)

Điều 1: Cấm dùng lửa hút thuốc, thắp hương thờ cúng, đun bếp, kể cả bếp điện trong và xung quanh khu vực kho. Những người không có nhiệm vụ không được vào kho.

Điều II: Vật tư hàng hoá trong kho phải để gọn gàng, thành từng lô riêng biệt, cách xa đường dây dẫn điện, bảng điện, bóng điện ít nhất 0,5 mét.

Điều III: Thủ kho không được tự ý sửa chữa, đấu mắc làm thay đổi hệ thống điện, hệ thống điện hư hỏng phải báo cho người có trách nhiệm sửa chữa thay thế.

Điều IV: Các phương tiện chữa cháy phải để nơi dễ thấy, dễ lấy, thường xuyên được kiểm tra, lau chùi bảo quản. Cấm mang phương tiện chữa cháy đi làm việc khác.

Điều V: Trước và sau giờ làm việc thủ kho phải kiểm tra hàng hoá vật tư, cắt điện, đóng cửa trước khi ra về. Khi kiểm tra kho phát hiện có vấn đề gì nghi vấn phải báo cáo ngay cho người có trách nhiệm.

Điều VI: Mọi người phải nghiêm túc thực hiện nội quy phòng cháy kho vật tư. Ai vi phạm tùy theo mức độ nặng nhẹ sẽ bị xử lý theo qui định hiện hành./.

HIỆU TRƯỞNG


HIỆU TRƯỞNG
NGUYỄN THỊ HẠNH QUYÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NỘI QUY KHU VỰC ĐỀ Ô TÔ, XE MÁY

(Ban hành kèm theo quyết định số:05D/QĐ-HT, ngày 05 tháng 01 năm 2026)

Điều 1. Không được đề ô tô, xe máy bị hở hệ thống nhiên liệu vào khu vực đề xe.

Điều 2. Không được mang chất nổ, các loại chất cháy vào khu vực đề xe (ngoài các nhiên liệu trong bình chứa của xe).

Điều 3. Cấm hút thuốc, sử dụng lửa, làm các công việc phát sinh tia lửa điện trong khu vực đề xe và cách khu vực đề xe đến 10m.

Điều 4. Không được sửa chữa các hư hỏng liên quan đến điện, hệ thống nhiên liệu của xe trong khu vực đề xe.

Điều 5. Các xe phải sắp xếp gọn gàng theo quy định, có lối thoát nạn cho các xe khi có cháy nổ xảy ra.

Điều 6. Không được tự ý thay đổi vị trí đề phương tiện, dụng cụ chữa cháy được trang bị trong khu vực đề xe hoặc sử dụng vào việc khác.

Điều 7. Trường hợp xảy ra cháy hệ thống nhiên liệu của xe chỉ được dùng bình bột, bình CO₂ dập lửa (không được dùng nước để chữa cháy)/.



HIỆU TRƯỞNG

**HIỆU TRƯỞNG
NGUYỄN THỊ HẠNH QUYÊN**

BẢNG THỐNG KÊ
PHƯƠNG TIỆN PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY

STT	TÊN PHƯƠNG TIỆN	CHUNG LOẠI VÀ KÝ HIỆU	SỐ LƯỢNG	NOI BỐ TRÍ LẮP ĐẶT
1	Thang trèo	inox	02	Lán xe Giáo viên
2	Bình CO2	Hộp kim	9	Cầu thang khu Hiệu bộ và nhà 2,3 tầng
3	Bình bột	Hộp kim	14	Cầu thang khu Hiệu bộ và nhà 2,3 tầng
4	Hệ thống nước, ống	ống PV	25	Nhà vệ sinh GV và học sinh, Khu vực cổng trước và cổng sau
5	Xô xách nước	Cao su + nhựa	10c	Đề ở các lớp + nhà VS
6	Cát		3m ³	Sân trường
7	Chăn		03c	Phòng Y tế + Bảo vệ

Nam Định, ngày 05 tháng 01 năm 2026



HIỆU TRƯỞNG
NGUYỄN THỊ HẠNH QUYÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU THỐNG KÊ PHƯƠNG TIỆN CHỮA CHÁY

Trường THCS Hàn Thuyên, P Nam Định

STT	TÊN PHƯƠNG TIỆN	ĐVT	SỐ LƯỢNG	CHẤT LƯỢNG
1	Thang inox	Chiếc	2	Tốt
2	Bình CO2	Bình	14	Tốt
3	Bình bột	Hộp kim	14	Cầu thang khu Hiệu bộ và nhà 2,3 tầng
4	Xô xách nước	Chiếc	10	Tốt
5	Cát	M ³	3	Tốt
6	Chăn	Chiếc	03	Tốt
7	Ông dẫn nước(ống tưới cây)	Mét	250	Tốt

Nam Định, ngày 05 tháng 01 năm 2026



**HIỆU TRƯỞNG
NGUYỄN THỊ HẠNH QUYÊN**

Số: 05E/CK-HT

Nam Định, Ngày 5 tháng 01 Năm 2026

BẢN CAM KẾT
ĐẢM BẢO AN TOÀN PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY

Kính gửi: Phòng Cảnh sát PC&CC Công an tỉnh Ninh Bình

Tên cơ sở ký cam kết: Trường THCS Hàn Thuyên

Địa chỉ: Số 27 Trần Bích San, P Nam Định .

Để bảo vệ an toàn tài sản, tính mạng người lao động và đảm bảo an toàn PCCC chung, chúng tôi cam kết thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ và yêu cầu về PCCC sau đây:

1. Tổ chức quán triệt và thực hiện nghiêm túc các văn bản pháp luật về phòng cháy chữa cháy, các điều kiện về an toàn về PCCC đối với cơ sở cụ thể là:

a) Có quy định, nội quy, biển cấm, biển báo, sơ đồ hoặc biển chỉ dẫn về phòng cháy và chữa cháy, thoát nạn phù hợp với đặc điểm và tính chất hoạt động của cơ sở.

b) Có quy định phân công chức trách, nhiệm vụ công tác PCCC trong cơ sở và tổ chức thực hiện.

c) Có văn bản đã thẩm duyệt về PCCC đối với công trình thuộc diện phải thiết kế và thẩm duyệt thiết kế về PCCC.

d) Hệ thống điện, thiết bị sử dụng điện, hệ thống chống sét, nơi sử dụng lửa, phát sinh nhiệt phải đảm bảo an toàn về PCCC.

đ) Có quy trình kỹ thuật an toàn về PCCC phù hợp với điều kiện sản xuất, kinh doanh, dịch vụ.

e) Có hồ sơ quản lý, theo dõi hoạt động PCCC theo quy định.

2. Thường xuyên, định kỳ tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp luật và kiến thức PCCC cho học sinh và cán bộ giáo viên, CNV.

3. Chỉ đạo tổ chức công đoàn, đoàn thanh niên, đưa nội dung PCCC vào chương trình hoạt động để phát động đoàn viên, hội viên tích cực tham gia; tổ chức các hoạt động thiết thực hưởng ứng "Ngày toàn dân PCCC" và "Tuần lễ Quốc gia AT VSLĐ-PCCN".

4. Không để xảy ra cháy hoặc khi có cháy thì dập tắt kịp thời.

5. Phối hợp với các cơ quan Cơ sở lân cận, hộ gia đình và chính quyền địa phương sở tại trong việc tổ chức các hoạt động PCCC.

6. Tổ chức cho các tập thể, cá nhân trong đơn vị ký cam kết thực hiện an toàn PCCC.



HIỆU TRƯỞNG
NGUYỄN THỊ HẠNH QUYÊN

DANH SÁCH

**CÁN BỘ GIÁO VIÊN, NHÂN VIÊN KÝ CAM KẾT ĐẢM BẢO AN TOÀN VỀ
CÔNG TÁC PHÒNG CHÁY, CHỮA CHÁY NĂM HỌC 2026 – 2025**

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Chức vụ	Ký tên	Ghi chú
1.	Nguyễn Thị Hạnh Quyên	03.03.1970	Hiệu trưởng		
2.	Trần Thị Phương Loan	13.08.1977	Phó hiệu trưởng		
3.	Hoàng Văn Thành	13.12.1982	Phó Hiệu trưởng		
4.	Bùi Thị Ngọc Ánh	11/09/1973	Giáo viên		
5.	Hoàng Thị Phương Anh	23/11/1990	Giáo viên		
6.	Nguyễn Mai Anh	19/11/1992	Giáo viên		
7.	Nguyễn Thị Kiều Anh	27/05/1973	Giáo viên		
8.	Nguyễn Thị Vân Anh	15/12/1978	Giáo viên		
9.	Trần Quốc Bảo	19/12/1992	Giáo viên		
10.	Nguyễn Thị Kim Chi	02/07/1973	Giáo viên		
11.	Trần Thị Chung	15/08/1982	TPCM		
12.	Đặng Thị Diệp	01/06/1990	Giáo viên		
13.	Phạm Thu Dinh	15/08/1997	Giáo viên		
14.	Phạm Thị Thuỳ Dung	30/10/1983	Giáo viên		
15.	Trần Thị Phương Dung	08/10/1978	Giáo viên		
16.	Đoàn Ngọc Dung	01/01/1994	Giáo viên		
17.	Lê Thị Trà Giang	26/11/1976	Giáo viên		
18.	Dương Thu Hà	08/11/1969	Giáo viên		
19.	Phạm Thị Hồng Hà	20/02/1979	Giáo viên		
20.	Vũ Thị Hà	21/06/1979	Giáo viên		
21.	Bùi Thị Thu Hằng	21/08/1981	Giáo viên		
22.	Nguyễn Thị Hạnh	23/10/1979	Giáo viên		
23.	Phạm Thị Hạnh	10/11/1975	Giáo viên		
24.	Nguyễn Thị Hiên	02/04/1973	Giáo viên		
25.	Nguyễn Thị Như Hoa	31/05/1976	Giáo viên		
26.	Đào Thị Hồng	11/06/1976	Giáo viên		

27.	Trần Thị Thanh Hương	22/06/1974	TTCM		
28.	Trần Thị Thúy Hương	17/07/1970	Giáo viên		
29.	Vũ Thị Thanh Hương	23/09/1979	Giáo viên		
30.	Đặng Thị Mai Hương	07/06/1981	Giáo viên		
31.	Lương Thị Thanh Huyền	03/05/1974	Giáo viên		
32.	Nguyễn Xuân Khôi	21/12/1986	Giáo viên		
33.	Hoàng Thị Lan	25/12/1970	Giáo viên		
34.	Trần Thị Ngọc Lan	26/12/1976	Giáo viên		
35.	Đỗ Thị Dương Liễu	10/08/1993	TPCM		
36.	Lưu Thị Lơ	25/09/1977	TTCM		
37.	Bùi Minh Loan	12/12/1985	Giáo viên		
38.	Nguyễn Khánh Long	19/06/2003	Giáo viên		
39.	Đặng Thị Luận	26/01/1977	Giáo viên		
40.	Phạm Thị Hồng Luyến	22/02/1981	Giáo viên		
41.	Vũ Văn Mạnh	01/07/1983	Giáo viên		
42.	Trần Thị Mát	13/05/1981	Giáo viên		
43.	Bùi Thị Mầu	18/08/1976	Giáo viên		
44.	Đặng Thị Hà Ngân	29/04/1992	Giáo viên		
45.	Nguyễn Thị Bảo Ngọc	16/10/2001	Giáo viên		
46.	Vũ Thị Ngọc	13/02/1993	Giáo viên		
47.	Trần Thị Nguyệt	06/12/1985	Giáo viên		
48.	Vũ Thị Hồng Nhung	20/11/1975	Giáo viên		
49.	Hoàng Thị Kim Oanh	25/12/1980	TTCM		
50.	Nguyễn Quang Phát	17/03/1979	Giáo viên		
51.	Lê Thị Phương	05/09/1985	Giáo viên		
52.	Nguyễn Thị Phương	02/6/1985	Giáo viên		
53.	Nguyễn Thị Thu Phương	10/05/1987	Giáo viên		
54.	Trần Thị Thu Phương	19/06/1977	Giáo viên		
55.	Đoàn Thị Phượng	18/10/1976	TTCM		
56.	Chu Thị Quý	22/09/1974	Giáo viên		
57.	Lê Thị Minh Tâm	14/08/1974	Giáo viên		
58.	Phạm Thị Tâm	06/04/1991	Giáo viên		
59.	Bùi Thị Tuyết Thanh	04/12/1986	VP		
60.	Phạm Thị Thêu	04/05/1976	Giáo viên		
61.	Vũ Thị Thơm	08/10/1985	Giáo viên		
62.	Bùi Thị Bích Thủy	30/10/1980	Giáo viên		

63.	Hoàng Thị Thanh Thủy	26/08/1986	TPCM		
64.	Nguyễn Thanh Thủy	19/11/1972	Giáo viên		
65.	Nguyễn Thị Thu Thủy	15/09/1983	Giáo viên		
66.	Phạm Thị Bích Thủy	25/05/1973	Giáo viên		
67.	Trần Thị Bích Thủy	13/09/1980	Giáo viên		
68.	Trần Thị Huyền Trang	03/10/1987	Bảo vệ		
69.	Vũ Ngọc Thu Trang	06/12/2000	Bảo vệ		
70.	Nguyễn Phúc Trình	06/02/1983	Bảo vệ		
71.	Vũ Văn Tường	17/3/1978	Phục vụ		
72.	Phạm Thị Ánh Tuyết	01/8/1977	Phục vụ		
73.	Hoàng Thị Hải Yến	10/01/1979	TTCM		
74.	Trần Hữu Đức	30.10.1961	Bảo vệ		
75.	Lê Văn Bình	27.03.1956	Bảo vệ		
76.	Nguyễn Văn Chương	02.03.1956	Bảo vệ		
77.	Nguyễn Xuân Thủy	28.08.1958	Bảo vệ		
78.	Đỗ Thị Minh Yến	12.11.1962	Phục vụ		
79.	Đinh Thị Thường	05.06.1963	Phục vụ		
80.	Phùng Thị Mai Liên	19.08.1959	Phục vụ		

NGƯỜI LẬP BIỂU



Hoàng Văn Thành

HIỆU TRƯỞNG




**HIỆU TRƯỞNG
NGUYỄN THỊ HẠNH QUYÊN**

--	--	--	--	--	--

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHƯƠNG ÁN CHỮA CHÁY
SƠ ĐỒ MẶT BẰNG TỔNG THỂ

Tên cơ sở: TRƯỜNG THCS HÀN THUYÊN

Địa chỉ: Số 27 đường Trần Bích San, P.Nam Định

Điện thoại: 0919 607 682

Cơ quan cấp trên quản lý trực tiếp: UBND PHƯỜNG NAM ĐỊNH.

Điện thoại:

Tháng 01 năm 2026

A. ĐẶC ĐIỂM CÓ LIÊN QUAN ĐẾN CÔNG TÁC CHỮA CHÁY

I. Vị trí địa lý:

Nhà trường nằm trên các trục đường chính thuộc trung tâm Phường Nam Định

II. Giao thông bên trong và bên ngoài:

-Giao thông bên trong của các khu trường đều tương đối thuận tiện.

-Giao thông bên ngoài của các khu trường cũng đều thuận tiện, đều nằm trên các trục đường chính.

-Các phương tiện để phòng và chữa cháy đều tốt và có thể hoạt động dễ dàng và thuận tiện.

III. Nguồn nước và vật liệu chữa cháy:

TT	Nguồn nước vật liệu chữa cháy khác	Trữ lượng (m ³) hoặc lưu lượng (l/s)	Vị trí bên trong; vị trí và khoảng cách nguồn nước (m) bên ngoài cơ sở	Những điểm cần lưu ý
1	2	3	4	5
I	Bên trong:	100m ³		
II	Bên ngoài:		700m	

IV. Tính chất, đặc điểm nguy hiểm về cháy, nổ:

Đa số các công trình lớp học, nhà vệ sinh trong toàn trường đều đã được XD theo mô hình kiên cố hóa trường học. Các chất dễ cháy và dễ nổ chủ yếu là gỗ, giấy và các loại hóa chất.

V. Tổ chức lực lượng, phương tiện chữa cháy tại chỗ:

1. Lực lượng:

- Đội PCCC của nhà trường có 22 đồng chí cán bộ, giáo viên, công nhân viên.

2. Phương tiện chữa cháy:

- Chủ yếu là bình phòng cháy và chữa cháy

3. Tổ chức lực lượng, phương tiện thường trực chữa cháy hàng ngày:

- Thường trực tổ chức lực lượng gồm ban chỉ huy

- Bình chữa cháy, nước...

B. PHƯƠNG ÁN XỬ LÝ MỘT SỐ TÌNH HUỐNG CHÁY:

I. Phương án xử lý tình huống cháy phức tạp nhất:

1. Nội dung giả định tình huống cháy:

- Chập cháy do chập dây điện

2. Tổ chức triển khai các biện pháp chữa cháy, nhiệm vụ cụ thể của người chỉ

huy, đội viên Đội PCCC và lực lượng tại chỗ khác:

- Cắt nguồn điện bảo vệ tài sản của nhà trường: đồng chí Trần Hữu Đức

- Thông báo cho toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên kịp thời ứng phó để bảo vệ toàn bộ tài sản và con người: Đ/c: Hoàng Văn Thành, Trần Hữu Đức

- Sử dụng bình CO₂, bình bột : đồng chí Trần Hữu Đức, Nguyễn Xuân Khôi .

- Tổ chức học sinh cán bộ, giáo viên, nhân viên: đồng chí Hoàng Văn Thành (HP); Trần Thị Phương Loan(HP); Nguyễn Mai Anh; Bùi Thu Hằng, Chu Thị Quỳ

- Tổ chức Cán bộ, Giáo viên, Nhân viên di chuyển đồ: Nguyễn Văn Chương, Nguyễn Việt Dũng, Nguyễn Xuân Thùy, Nguyễn Phúc Trinh, Vũ Văn Tường, Trần Quốc Bảo, Nguyễn Quang Phát

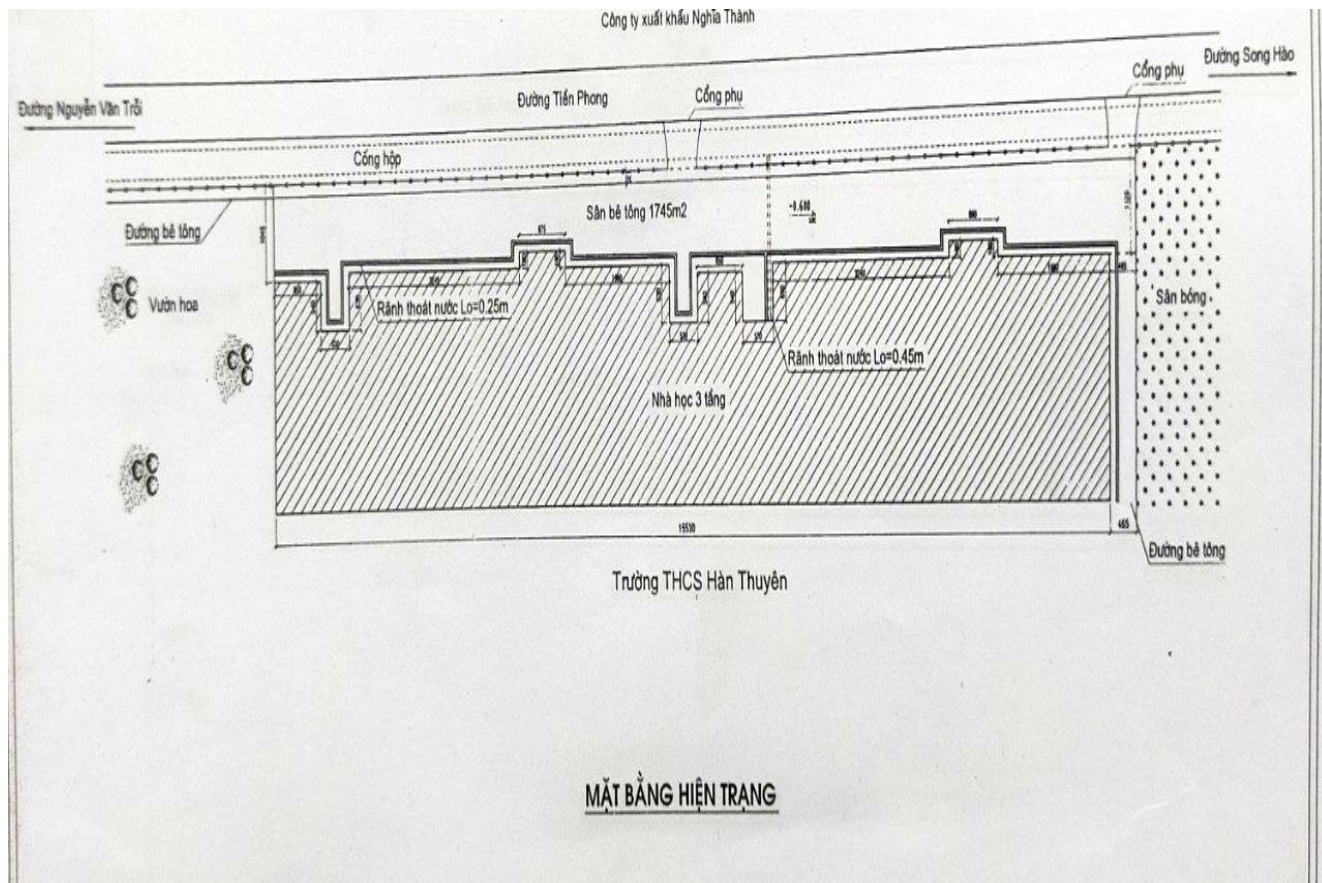
- Chuẩn bị thuốc cấp cứu : Không Thị Hà(NV YTé)

- Chuẩn bị bảo quản hồ sơ, thiết bị : Bùi Tuyết Thanh, Bùi Thị Màu

3. Sơ đồ các khu vực của nhà trường:



SƠ ĐỒ PHÒNG HỌC TRƯỜNG THCS HÀN THUYỀN																	
NĂM HỌC 2025 - 2026																	
8A3	8A4	8A5	PHÒNG HÓA	8A6	8A7	Tầng 3	6A1	6A2	6A3	PHÒNG 1B	6A4	6A5	TIẾNG ANH				
9A5	9A6	9A7		PHÒNG LÝ	8A1		8A2	Tầng 2	8A8		8A9	6A6		PHÒNG T.viện	6A7	6A8	
9A1	9A2	9A3			PHÒNG CHỖ GV		PHÒNG CHỖ GV		9A4		Tầng 1	7A1			7A2	7A3	
			SÂN KHÁU							Cầu thang khu B							
Tài vụ	Đội C. Đoàn					Phòng Sinh						VS	VS				
P. Khách		Tư Vấn TL				8A10	9A8					7A6	6A9				
HT	HP											7A7	Học NN				
P.H. Đông	HP					T. Thông	9A9	Kho - Thiết bị				7A8	Máy tính				
	YT HC					9A10											
Khu Hiệu bộ						1	2				1	2					
				Cổng trường									Tầng				



4. Nhiệm vụ của người chỉ huy chữa cháy tại chỗ khi lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH có mặt để chữa cháy:

Báo cáo tình hình cụ thể của đơn vị với phòng cảnh sát PCCC - 114

II. Phương án xử lý các tình huống cháy đặc trưng:

TT	Giá định tình huống cháy	Kế hoạch huy động, triển khai lực lượng, phương tiện chữa cháy	Nhiệm vụ của chỉ huy và đội viên PCCC	
1	2	3	4	5
1	Cháy nhà kho	Bình CO2, nước chữa cháy	Cắt điện điều hành cán bộ, giáo viên, nhân viên chữa cháy. Gọi 114 nếu cần thiết	Cắt điện chỉ đạo cán bộ, giáo viên, nhân viên chữa cháy.

Nam Định, ngày 05 tháng 01 năm 2026

PHÊ DUYỆT PHƯƠNG ÁN



**HIỆU TRƯỞNG
NGUYỄN THỊ HẠNH QUYÊN**

NGƯỜI XÂY DỰNG PHƯƠNG ÁN

Hoàng Văn Thành

NHỮNG SỐ ĐIỆN THOẠI CẦN THIẾT

- 1- Báo Cháy: 114**
- 2- Đơn vị cảnh sát PC&CC quản lý địa bàn sở tại:**
Phòng Cảnh sát PC&CC:
- 3- Chính quyền địa phương sở tại: 0916 722575**
- 4- Đơn vị công an gần nhất: 0912 061 628**
- 5- Các đội PC&CC cơ sở, dân phòng lân cận:**
- 6- Điện lực: 0912 805 336**
- 7- Cấp nước: 0916 062 100**
- 8- Y tế: 09444472518**

HƯỚNG DẪN

LẬP HỒ SƠ THEO DÕI QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG PCCC

(Trích Điều 4, Thông tư số 149/2021/TT-BCA, ngày 31/12/2021 của Bộ Công an)

1. Hồ sơ quản lý, theo dõi hoạt động phòng cháy và chữa cháy của cơ sở thuộc danh mục quy định tại Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định số 136/2021/NĐ-CP ngày 24 tháng 11 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy và chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy (sau đây viết gọn là Nghị định số 136/2021/NĐ-CP) do người đứng đầu cơ sở lập, lưu giữ, gồm:

a) Nội quy, các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn về phòng cháy và chữa cháy; quyết định phân công chức trách, nhiệm vụ trong thực hiện công tác phòng cháy và chữa cháy của cơ sở (nếu có);

b) Giấy chứng nhận thẩm duyệt thiết kế, văn bản thẩm duyệt thiết kế (nếu có); văn bản chấp thuận kết quả nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy đối với công trình thuộc danh mục quy định tại Phụ lục V ban hành kèm theo Nghị định số 136/2021/NĐ-CP ;

c) Bản sao bản vẽ tổng mặt bằng thể hiện giao thông, nguồn nước phục vụ chữa cháy, bố trí công năng của các hạng mục, dây chuyền công nghệ trong cơ sở đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt (nếu có);

d) Quyết định thành lập đội phòng cháy và chữa cháy cơ sở, đội phòng cháy và chữa cháy chuyên ngành (nếu có);

đ) Quyết định cấp chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ hoặc bản sao chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ do cơ quan Công an có thẩm quyền cấp;

e) Phương án chữa cháy của cơ sở được cấp có thẩm quyền phê duyệt; kế hoạch, báo cáo kết quả tổ chức thực tập phương án chữa cháy;

g) Biên bản kiểm tra an toàn về phòng cháy và chữa cháy của cơ quan, người có thẩm quyền quy định tại khoản 3 Điều 16 Nghị định số 136/2021/NĐ-CP; tài liệu ghi nhận kết

quả tự kiểm tra an toàn về phòng cháy và chữa cháy của cơ sở; báo cáo kết quả kiểm tra an toàn về phòng cháy và chữa cháy định kỳ 06 tháng của người đứng đầu cơ sở theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 16 Nghị định số 136/2021/NĐ-CP; báo cáo khi có thay đổi về điều kiện an toàn phòng cháy và chữa cháy (nếu có); văn bản kiến nghị về công tác phòng cháy và chữa cháy, biên bản vi phạm, quyết định xử lý vi phạm hành chính về phòng cháy và chữa cháy, quyết định tạm đình chỉ, quyết định đình chỉ hoạt động, quyết định phục hồi hoạt động của cơ quan có thẩm quyền (nếu có);

h) Báo cáo vụ cháy, nổ (nếu có); thông báo kết luận điều tra nguyên nhân vụ cháy của cơ quan có thẩm quyền (nếu có);

i) Tài liệu ghi nhận kết quả kiểm tra điện trở nối đất chống sét, kiểm định hệ thống, thiết bị, đường ống chịu áp lực theo quy định (nếu có);

k) Giấy xác nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ phòng cháy và chữa cháy (nếu có);

l) Giấy chứng nhận bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc đối với cơ sở thuộc danh mục quy định tại Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định số 136/2021/NĐ-CP .

2. Hồ sơ quản lý, theo dõi hoạt động phòng cháy và chữa cháy của cơ sở thuộc danh mục quy định tại Phụ lục IV ban hành kèm theo Nghị định số 136/2021/NĐ-CP gồm các nội dung quy định tại điểm a, đ, e, g, h và điểm k khoản 1 Điều này.

3. Người đứng đầu cơ sở có trách nhiệm tổ chức cập nhật, bổ sung hồ sơ quản lý, theo dõi hoạt động phòng cháy và chữa cháy.

PHIẾU QUẢN LÝ CƠ SỞ VỀ PCCC

1. Loại Cơ sở:

2. Số phiếu:

3. Tên Cơ sở: Trường THCS Hàn Thuyên

Email: thcs.hanthuyen.nd@gmail.com . Website: https://thcsanthuyen.ninhbinh.edu.vn/

4. Năm thành lập: 1989

Điện thoại: 0945.015886

5. Địa chỉ: Số 27 Trần Bích San, , P. Nam Định, Ninh Bình

6. Thuộc: , P. Nam Định, Ninh Bình

7. Họ và tên người đứng đầu Cơ sở: Nguyễn Thị Hạnh Quyên. Điện thoại: 0945.015886

8. Cơ quan quản lý trực tiếp: UBND P. Nam Định

9. Cấp quản lý hành chính: Cấp Phường

10. Hình thức đầu tư:- Trong nước: -Nước ngoài: -Liên doanh với nước ngoài:

11. Thuộc thành phần kinh tế: Nước đầu tư:

12. Cơ sở thuộc hệ:

- Loại hình hoạt động:

- Thuộc ngành, lĩnh vực:

13. Việc thực hiện quy định về mua bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc (BHCNBB):

- Cơ sở thuộc diện phải mua BHCNBB: + Đã mua: + Chưa mua:

- Cơ sở thuộc không diện phải mua BHCNBB: + Có mua BHCNBB:

14. Việc thực hiện quy định và cấp GCN đủ điều kiện về PCCC:

STT	Tên văn bản	Số văn bản	Ngày cấp	Cơ quan cấp	Ghi chú

15. Các thông số về tính chất, đặc điểm có liên quan đến công tác PCCC của các hạng mục trong Cơ sở:

STT	Tên công trình, nhà, xưởng, kho, bãi	Hạng sản xuất	Bậc chịu lửa	Quy mô				Chất cháy chủ yếu		Ghi chú
				Diện tích (m ²)	Khối tích (m ³)	Số tầng	Số phòng, giường, số hộ, kinh doanh, số chỗ ngồi	Tên chất cháy	Khối lượng m ³	
1.										
2.										
3.										
Tổng										

16. Lực lượng PCCC Cơ sở:

Tổng số: 77 người. Số người được HLNVPCCC: 77 người

- Trong giờ làm việc có: 77 người
- Ngoài giờ làm việc có: 04 người
- Họ tên đội phó đội PCCC Cơ sở: **Trần Hữu Đức**
- Bộ phận công tác: Nhân viên Bảo vệ
- Điện thoại cố định:điện thoại di động: 0943.286.996.

17. Phương tiện phòng cháy và chữa cháy:

STT	Tên, loại phương tiện PCCC	Số lượng	Tình trạng hoạt động				Vị trí bố trí, lắp đặt
			Tốt	Trung bình	kém	Hư hỏng	
1	Bình CO ₂	14	X				Tại khu hiệu bộ và khu nhà 3 tầng
2	Xô	10	X				Tại các lớp, văn phòng và nhà bếp
3	Cát	5m ³	X				Sân trường.
4	Chăn	03	X				Phòng Y tế, Phòng bảo vệ
5	Dây dẫn nước	250m	X				Các hành lang.
6							

18. Nguồn nước chữa cháy:

STT	Tên nguồn nước (Bể chứa, nguồn nước đô thị, ao hồ, sông, suối)	Vị trí		Khối tích (m^3) cơ sở hợp lấy nước từ đường ống cấp nước đô thị thì ghi đường kính ống (mm)	Khả năng hút nước	
		Trong Cơ sở	Ngoài Cơ sở (ghi khoảng cách từ nguồn nước đến Cơ sở là bao nhiêu km)		Xe chữa cháy	Máy bơm chữa cháy
1	Bể chứa	X		100m ³		X

19. Công tác tuyên truyền, huấn luyện và bồi dưỡng nghiệp vụ về PCCC:

STT	Ngày, tháng, năm	Nội dung tuyên truyền huấn luyện, và bồi dưỡng nghiệp vụ PCCC	Thời lượng (Giờ)	Số lượng đối tượng tham gia				Số lượng Giấy CN HLNV PCCC được cấp
				Lực lượng PCCC Cơ sở	Cán bộ, quản lý, lãnh đạo	Người lao động	Đối tượng khác	
1								
2								
3								
4								

20. Công tác kiểm tra về PCCC:

- Cơ sở thuộc diện kiểm tra: + 1 lần / năm:

STT	Ngày, tháng, năm kiểm tra	Chế độ kiểm tra		STT	Ngày, tháng, năm kiểm tra	Chế độ kiểm tra		STT	Chế độ kiểm tra	Chế độ kiểm tra	
		Định kỳ	đột xuất			Định kỳ	đột xuất			Định kỳ	đột xuất
1				6				11			

2				7				12			
3				8				13			
4				9				14			
5				10				15			

21. Công tác xử lý vi phạm về PCCC:

STT	Ngày, tháng, năm kiểm tra	Hành vi vi phạm quy định về PCCC	Đối tượng vi phạm	Biện pháp xử lý						
				Cảnh cáo	Phạt tiền (tr.đồng)	Tạm đình chỉ		đình chỉ	Biện pháp xử lý khác	
						Ngày tạm phục hồi	Ngày phục hồi			

22. Công tác xây dựng, thực tập phương án chữa cháy:

- Ngày, tháng, năm xây dựng phương án: Cơ quan phê duyệt:

- Thực tập phương án :

STT	Ngày, tháng, năm kiểm tra	Tình huống thực tập	Lực lượng, số lượng tham gia		Phương tiện tham gia		Đánh giá kết quả		
			Lực lượng	Số lượng	Lực lượng	Số lượng	Tốt	Đạt yêu cầu	Không đạt yêu cầu

23. Tình hình cháy, nổ:

STT	Giờ, ngày, tháng, năm xảy ra cháy	Nơi xảy ra cháy, nổ	Nguyên nhân cháy, nổ	Thiệt hại			Công tác xử lý sau vụ cháy	
				Về người		Tài sản (tr.đồng)	Xử lý hành chính	Khởi tố vụ án
				Chết	Bị thương			

24. Những thay đổi của Cơ sở có liên quan đến công tác PCCC:

STT	Ngày, tháng, năm	Nội dung thay đổi (Công năng, xây dựng mở rộng, cải tạo)	Ghi chú

Nam Định, ngày 05 tháng 01 năm 2026

CÁN BỘ LẬP PHIẾU



Hoàng Văn Thành



LÃNH ĐẠO ĐƠN VỊ



**HIỆU TRƯỞNG
NGUYỄN THỊ HẠNH QUYÊN**

HƯỚNG DẪN

Lập và số lượng đội viên Đội phòng cháy và chữa cháy cơ sở

*(Trích Thông tư số 66/2014/TT-BCA ngày 16/2/2014 của Bộ Công an
hướng dẫn thi hành Nghị định số 79/2014/NĐ-CP)*

Tổ chức, biên chế của đội phòng cháy và chữa cháy cơ sở:

a. Biên chế của đội phòng cháy và chữa cháy cơ sở được quy định như sau:

- Cơ sở, phương tiện giao thông cơ giới có dưới 10 người thường xuyên làm việc thì tất cả những người làm việc tại cơ sở đó là thành viên đội phòng cháy và chữa cháy cơ sở và do những người lãnh đạo cơ sở, phương tiện giao thông cơ giới đó làm đội trưởng, đội phó;

- Cơ sở, phương tiện giao thông cơ giới có từ 10 người đến 50 người thường xuyên làm việc thì biên chế của đội phòng cháy và chữa cháy cơ sở tối thiểu là 10 người, trong đó có 1 đội trưởng và các đội phó giúp việc;

- Cơ sở, phương tiện giao thông cơ giới có trên 50 người đến 100 người thường xuyên làm việc thì biên chế của đội phòng cháy và chữa cháy cơ sở tối thiểu là 15 người, trong đó có 1 đội trưởng và các đội phó giúp việc;

- Cơ sở, phương tiện giao thông cơ giới có trên 100 người thường xuyên làm việc thì biên chế của đội phòng cháy và chữa cháy cơ sở tối thiểu là 25 người, trong đó có 1 đội trưởng và các đội phó giúp việc;

- Phương tiện giao thông cơ giới, cơ sở có nhiều phân xưởng, bộ phận làm việc độc lập hoặc làm việc theo ca thì mỗi bộ phận, phân xưởng, mỗi ca làm việc có 1 tổ phòng cháy và chữa cháy cơ sở; biên chế của tổ phòng cháy và chữa cháy cơ sở tối thiểu từ 5 đến 7 người, trong đó có 1 tổ trưởng và các tổ phó giúp việc.

b. Cán bộ, đội viên đội phòng cháy và chữa cháy cơ sở là những người thường xuyên làm việc tại cơ sở hoặc trên phương tiện giao thông cơ giới đó.

c. Người đứng đầu cơ quan, tổ chức trực tiếp quản lý cơ sở, phương tiện giao thông cơ giới ra quyết định bổ nhiệm đội trưởng, đội phó đội phòng cháy và chữa cháy cơ sở, tổ trưởng, tổ phó tổ phòng cháy và chữa cháy cơ sở.

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

THỐNG KÊ

TÀI LIỆU PCCC CÓ TRONG HỒ SƠ

TT	TÀI LIỆU	NGÀY, THÁNG, NĂM	SỐ	GHI CHÚ
1	Quyết định thành lập Ban chỉ huy PCCC, Đội PCCC cơ sở			
2	Danh sách Đội PCCC cơ sở			
3	Quyết định ban hành nội quy PCCC			
4	Nội quy, quy định về PCCC			
5	Nội quy sử dụng điện			
6	Nội quy phòng cháy kho vật tư			
7	Bảng thống kê phương tiện PCCC			
8	Phiếu thống kê phương tiện PCCC			
9	Phương án chữa cháy			
10	Sổ theo dõi phương tiện PCCC			
11	Danh sách lực lượng PCCC được huấn luyện nghiệp vụ PCCC(Có giấy chứng nhận kèm theo)			
12	Sổ theo dõi công tác tuyên truyền, bồi dưỡng, huấn luyện nghiệp vụ PCCC			
13	Kế hoạch thực tập phương án chữa cháy			
14	Biên bản họp rút kinh nghiệm về học tập và thực tập			
15	Báo cáo về phòng cháy và chữa cháy			
16	Biên bản kiểm tra an toàn về PC & CC			
17	Dự trù kinh phí cho các hoạt động PC&CC năm 2026			